ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TW	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
*	*Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2023*
Số 274 -BC/ĐUK	

ĐẢNG ỦY CƠ QUAN LIÊN MINH HTX VIỆT NAM
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 174
Ngày: 18 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO
kết quả triển khai thực hiện Quy định số 98-QĐ/TW, ngày 22/3/2004 của Ban Bí thư (khóa IX) về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan

Căn cứ Công văn số 4793-CV/BTCTW, ngày 07/3/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về việc báo cáo thực hiện Quy định số 98-QĐ/TW, ngày 22/3/2004 của Ban Bí thư (khóa IX) về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan *(sau đây gọi tắt là Quy định 98),* Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương *(sau đây gọi tắt là Đảng bộ Khối)* báo cáo như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH ĐẢNG BỘ, CHI BỘ CƠ SỞ CƠ QUAN TRONG ĐẢNG BỘ KHỐI

1. Đặc điểm, tình hình

Đảng bộ Khối có 61 đảng bộ trực thuộc, trong đó có 34 đảng bộ cấp trên cơ sở và 27 đảng bộ cơ sở với tổng số 78.163 đảng viên. Các đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở cơ quan trong Đảng bộ Khối thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quy định 98 gồm:

- Trực thuộc Đảng ủy Khối: Có 27 đảng bộ cơ sở, trong đó cơ quan (cơ quan Đảng, cơ quan Nhà nước) 12 đảng bộ, đơn vị sự nghiệp của Đảng 02 đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội 04 đảng bộ, các hội nghề nghiệp 09 đảng bộ.

- Trực thuộc các đảng ủy trên cơ sở (bộ, ngành, đơn vị sự nghiệp Trung ương…): 252 đảng bộ cơ sở và 206 chi bộ cơ sở.

- Đảng ủy cơ sở được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở mà cấp ủy cấp trên trực tiếp là đảng ủy bộ, ngành có 09 đảng ủy cơ sở[1].

- Đảng ủy cơ sở được ủy quyền quyết định kết nạp và khai trừ đảng viên: Đảng ủy Khối ủy quyền cho 14 đảng ủy cơ sở trực thuộc trực tiếp[2]; Các đảng ủy

---

[1]. Gồm các đảng ủy: Cục Hàng không Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa, Cục Hàng hải Việt Nam, Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam (thuộc Đảng bộ Bộ Giao thông vận tải); Tổng Cục Khí tượng Thủy văn, Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam (thuộc Đảng bộ Bộ Tài nguyên và Môi trường); Cơ quan Tổng cục Hải quan, Tổng cục Thuế (thuộc Đảng bộ Bộ Tài chính); Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam (thuộc Đảng bộ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

[2]. Đảng bộ cơ quan Ban Tổ chức Trung ương, Đảng bộ cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Trung ương, Đảng bộ cơ quan Ban Tuyên giáo Trung ương, Đảng bộ cơ quan Ban Đối ngoại Trung ương, Đảng bộ quan Ban Nội chính Trung ương, Đảng bộ cơ quan Tạp chí Cộng sản, Đảng bộ cơ quan Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật, Đảng bộ cơ quan Uỷ ban Dân tộc, Đảng bộ cơ quan Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đảng bộ cơ quan Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Đảng bộ cơ quan Trung ương Hội Liên hiệp Phụ

cấp trên cơ sở (bộ, ngành , đơn vị sự nghiệp Trung ương…) ủy quyền cho 42 đảng ủy cơ sở trực thuộc trực tiếp. Tổng số đảng viên trong đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan là 38.296 đảng viên

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

- Ngay từ khi thành lập Đảng bộ Khối luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, hướng dẫn, giúp đỡ của các ban đảng Trung ương; vì vậy, công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng ủy Khối và các đảng ủy trực thuộc đã từng bước ổn định hoạt động hiệu quả, công tác xây dựng Đảng nói chung và công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng cơ quan nói riêng cơ bản nhiều thuận lợi.

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành nhiều văn bản quy định, quyết định, hướng dẫn về công tác tổ chức xây dựng đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên, là cơ sở, căn cứ để Đảng ủy Khối và các cấp ủy trực thuộc cụ thể hóa cho phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, triển khai thực hiện kịp thời.

2.2. Khó khăn, bất cập

- Đảng bộ Khối có tính đặc thù, các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan là tổ chức đảng trong các cơ quan tham mưu chiến lược của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương nhưng hiện nay chưa có quy định riêng về chức năng, nhiệm vụ mà thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quy định 98, nên bất cập, khó khăn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức, cán bộ.

- Mô hình tổ chức đảng ở các bộ, ngành Trung ương đa dạng, chưa thống nhất (tình trạng tổ chức cơ sở đảng trong đảng bộ cơ sở vẫn còn); một số loại hình tổ chức cơ sở đảng đã có quy định về chức năng, nhiệm vụ nhưng chưa được cụ thể hóa thành cơ chế thực hiện, trách nhiệm, quyền hạn của cấp ủy chưa rõ ràng, nhất là việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ.

- Một số cơ quan (thuộc ban, bộ, ngành, đơn vị sự nghiệp Trung ương) có trụ sở làm việc đóng trên địa bàn nhiều tỉnh, thành phố khác nhau cả trong nước và ngoài nước (các cơ quan đại diện của Việt Nam thuộc Bộ Ngoại giao ở ngoài nước); các đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các cơ quan này thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quy định 98 gặp nhiều khó khăn như: Trong lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng (tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt đường lối, chủ trương, các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước không kịp thời, còn hạn chế; tham gia ý kiến với ban cán sự đảng, đảng đoàn và lãnh đạo cơ quan về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, lãnh đạo thực hiện các quyết

---

nữ Việt Nam, Đảng bộ Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Đảng bộ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Đảng bộ Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam..

định về công tác cán bộ (chưa được thường xuyên, chưa phát huy được hiệu lực, hiệu quả)...

- Cấp ủy trong các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan đều là kiêm nhiệm, công việc chuyên môn nhiều, chưa dành nhiều thời gian cho công tác đảng, nghiệp vụ và kinh nghiệm công tác đảng còn hạn chế; không có cán bộ chuyên trách làm công tác đảng để tham mưu, giúp việc cho cấp ủy...nên việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Quy định 98 gặp nhiều khó khăn...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY ĐỊNH 98

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Căn cứ đặc điểm, tình hình của Đảng bộ, ngay sau khi được thành lập Đảng ủy Khối đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các đảng ủy trực thuộc phổ biến, quán triệt, triển khai Quy định 98 tới các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và chỉ đạo các cấp ủy phối hợp với ban cán sự đảng, đảng đoàn triển khai thực hiện; yêu cầu các đảng bộ, chi bộ cơ sở, tổ chức đảng cơ quan, nghiên cứu và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao đảm bảo đúng Quy định 98 của Ban Bí thư.

Đảng ủy Khối đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, kết luận, hướng dẫn cơ sở triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định, nghị quyết của Trung ương về công tác xây dựng Đảng[3]. Căn cứ vào tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, các đảng ủy trực thuộc Đảng ủy Khối đã ban hành các văn bản cụ thể hóa các quy định của Trung ương về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng, tổ chức đảng trực thuộc (trong đó có chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan theo Quy định 98) để tổ chức thực hiện, không ngừng nâng cao năng lực

---

[3]. Nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng ủy Khối đã ban hành: Chỉ thị số 03-CT/DUK, ngày 10/11/2011 về "nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương"; Nghị quyết số 01-NQ/ĐUK, ngày 10/01/2012 về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương; Nghị quyết số 02-NQ/ĐUK, ngày 10/10/2012 về "Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị tư tưởng"; Nghị quyết số 03-NQ/ĐUK, ngày 18/3/2013 về "Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trong Đảng bộ Khối"…

- Nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng ủy Khối đã ban hành: Nghị quyết số 01-NQ/ĐUK, ngày 19/8/2016 về "Nâng cao chất lượng chi bộ trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương"; Chỉ thị số 01-CT/ĐUK, ngày 23/6/2016 về "Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương"; Nghị quyết số 02-NQ/ĐUK, ngày 27/10/2016 về "đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương"; Nghị quyết số 05-NQ/ĐUK, ngày 25/01/2017 về "đổi mới công tác tư tưởng nhằm đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"; Nghị quyết số 06-NQ/ĐUK ngày 25/01/2017 về "Tăng cường tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên"; Kết luận số 157-KL/ĐUK, ngày 29/11/2017 về "nâng cao chất lượng công tác kết nạp đảng viên trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương"; Nghị quyết số 08-NQ/ĐUK, ngày 03/02/2021 về "Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới"...

lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, xây dựng đảng bộ, chi bộ, cơ quan trong sạch, vững mạnh.

1.2. Công tác kiểm tra, giám sát

Hằng năm, Đảng ủy Khối và các đảng ủy trực thuộc xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với các đảng bộ, tổ chức đảng trực thuộc (trong đó có đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan về tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quy định 98 của Ban Bí thư); thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát của đảng ủy, các đoàn kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra cấp ủy đến làm việc với cấp ủy của các đảng bộ, chi bộ cơ sở, tổ chức đảng cơ quan theo nội dung kế hoạch đã đề ra.

Qua kiểm tra, giám sát cho thấy, các đảng bộ, chi bộ cơ quan đã chấp hành nghiêm quy định của Điều lệ Đảng; thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Trung ương và của cấp ủy cấp trên; cơ bản đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo Quy định 98 của Ban Bí thư.

2. Kết quả đạt được

2.1. Về chức năng

Căn cứ chức năng của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan theo Quy định 98, cấp ủy đảng đã chủ động xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy, đồng thời phối hợp với thủ trưởng, lãnh đạo cơ quan xây dựng quy chế phối hợp, đảm bảo thực hiện tốt vai trò là hạt nhân chính trị, lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động chấp hành và thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà Nước; thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của cơ quan; chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công chức và người lao động; xây dựng đảng bộ, chi bộ cơ quan, đơn vị vững mạnh.

Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổi sung quy chế làm việc của cấp ủy, xây dựng chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát cả nhiệm kỳ và hằng năm; có giải pháp và chuẩn bị các điều kiện, đảm bảo tổ chức thực hiện các nội dung trong chương trình công tác đã đề ra. Chú trọng, đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng phù hợp với mô hình tổ chức trong từng giai đoạn.

2.2. Về nhiệm vụ

a) Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

- Nhận thức rõ vị trí, tầm quan trọng của tổ chức cơ sở đảng cơ quan là hạt nhân chính trị, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, xây dựng đảng bộ, chi bộ và cơ quan vững mạnh, cấp ủy đã bám sát Điều lệ Đảng, các quy định về chức năng, nhiệm vụ được giao, tham gia với lãnh đạo cơ quan xây dựng và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác của cơ quan theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tập trung lãnh đạo cán bộ, công chức và người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; không ngừng cải tiến lề lối, phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công tác, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

- Lãnh đạo xây dựng và thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ tại cơ quan, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức và người lao động, tổ chức tốt hội nghị cán bộ, công chức hằng năm; dân chủ, thẳng thắn trong đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác. Luôn chú trọng, quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần; đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị máy móc, kỹ thuật làm việc của cán bộ, công chức và người lao động.

- Lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn trong cơ quan; thường xuyên giáo dục cán bộ, đảng viên nâng cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, giữ vững đoàn kết nội bộ, bảo vệ bí mật công tác, bảo vệ tài sản của Nhà nước và của cơ quan.

b) Về lãnh đạo công tác tư tưởng

- Cấp ủy, tổ chức đảng cơ quan luôn chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng học tập, nghiên cứu, phổ biến, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan nắm vững và nghiêm chỉnh chấp hành; thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng lý luận chính trị, chủ nghĩa Mác - Lênin, tưởng Hồ Chí Minh, nâng cao trình độ lý luận và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị và lập trường tư tưởng vững vàng, chuyên môn nghiệp vụ giỏi hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, những vấn đề phát sinh của cán bộ, đảng viên để động viên, giải quyết kịp thời.

- Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua đó, giúp cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động luôn rèn luyện, phấn đấu, kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự chuyển biến", "tự chuyển hóa".

- Thực hiện tốt công tác lãnh đạo cán bộ, đảng viên và quần chúng tích cực đấu tranh chống các quan điểm sai trái, tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, những hành vi nói, viết và trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kịp thời xử lý những cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống.

c) Về lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ

- Cấp ủy đảng bộ, chi bộ đã thường xuyên thực hiện mối quan hệ với ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan, tham gia xây dựng và lãnh đạo thực hiện chủ trương kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy, quy chế hoạt động của quan đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Đề ra chủ trương, kế hoạch và quyết định về công tác quy hoạch cấp ủy, kiện toàn, sắp xếp tổ chức đảng cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tham gia ý kiến với ban cán sự đảng, đảng đoàn và lãnh đạo cơ quan về quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nhận xét, đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan; luôn quan tâm đến việc phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển tài năng trong cơ quan.

- Chủ động, giới thiệu những cán bộ, đảng viên có phẩm chất, năng lực, đủ điều kiện, tiêu chuẩn để đưa vào quy hoạch, đề xuất bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo quản lý của bộ, ngành; đề xuất ý kiến với cấp ủy trên xem xét, quyết định các vấn đề về kiện toàn cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức, cán bộ của cơ quan thuộc thẩm quyền của cấp trên.

d) Về lãnh đạo các đoàn thể

- Cấp ủy đảng bộ, chi bộ chủ động triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 25-NQ/TW (khóa XI) về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức chính trị - xã hội. Thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các đoàn thể chính trị - xã hội kiện toàn tổ chức, bám sát chức năng, nhiệm vụ và Điều lệ của mỗi đoàn thể xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức và người lao động, đẩy mạnh hoạt động các phong trào thi đua, yêu nước, thực hiện có chất lượng, hiệu quả cao các nhiệm vụ được giao.

- Lãnh đạo các đoàn thể vận động, động viên đoàn viên, hội viên tham gia học tập, quán triệt đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng; tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, lựa chọn, bồi dưỡng những đoàn viên ưu tú để giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp vào Đảng; giáo dục đoàn viên, hội viên có quan điểm, lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, nêu cao tinh thần, trách nhiệm bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của cơ quan.

đ) Về lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng

- Sau mỗi nhiệm kỳ đại hội, cấp ủy đảng bộ, chi bộ đã chủ động xây dựng quy chế làm việc; chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy; quy chế phối hợp giữa cấp ủy với lãnh đạo cơ quan; chương trình công tác toàn khóa và hằng năm; định kỳ hằng năm rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, quy chế phối hợp cho phù hợp; căn cứ các quy định, nghị quyết của Trung ương và nghị quyết của cấp ủy

cấp trên, đề ra chủ trương và các giải pháp xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh.

- Các đảng bộ, chi bộ, tổ chức đảng cơ quan đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa II, khóa XIII) về xây dựng Đảng gắn với việc thực Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cơ quan; cấp ủy đề ra các biện pháp cụ thể, chỉ đạo từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện việc xây dựng bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của bản thân; chú trọng việc thực hiện các quy định về nêu gương, nhất là người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan gắn với công tác biểu dương, khen thưởng nhân rộng gương "người tốt, việc tốt", xây dựng nhiều gương điển hình, tiêu biểu.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đúng các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; duy trì nền nếp, nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, sinh hoạt chi bộ thường kỳ hằng tháng, sinh hoạt chuyên đề; luôn chú trọng công tác giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, đảng viên học tập, nghiên cứu không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị, nghiệp vụ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

- Cấp ủy đã xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý đảng viên, phân công cấp ủy viên phụ trách, theo dõi chi bộ; chỉ đạo chi bộ, hằng năm phải thực hiện phân công nhiệm vụ cho đảng viên và giám sát đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; đảm bảo thực hiện tốt Quy định số 213-QĐ/TW của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú. Luôn coi trọng công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên, bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng, thực hiện đúng quy trình; chú trọng đối tượng là đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và những quần chúng ưu tú, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ để giáo dục, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng; đồng thời thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 28-CT/TW của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Cấp ủy đã thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên về chấp hành Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Quy định của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm; phát hiện, xử lý nghiêm đối với những cán bộ, đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, không hoàn thành nhiệm vụ được giao. Công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể cấp ủy hằng năm được triển khai thực hiện đúng quy định.

2.3. Về các mối quan hệ công tác

a) Đối với thủ trưởng cơ quan

- Cấp ủy, chi bộ (nơi không có chi ủy) thực hiện tốt mối quan hệ với thủ trưởng cơ quan, thường xuyên phối hợp với thủ trưởng và lãnh đạo cơ quan trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức cán bộ, công tác lãnh đạo các đoàn thể. Cấp ủy thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự thống nhất và tạo điều kiện để thủ trưởng cơ quan thực hiện trách nhiệm, quyền hạn được giao; thường xuyên thông báo, hoặc phản ánh với thủ trưởng và lãnh đạo cơ quan ý kiến của đảng viên, quần chúng về việc thực hiện các nhiệm vụ và chính sách, chế độ trong cơ quan.

- Thủ trưởng cơ quan đã nêu cao vai trò, trách nhiệm, hằng tháng báo cáo với cấp ủy về tình hình triển khai thực hiện các mặt công tác của cơ quan, nhiệm vụ thời gian tới, dự kiến các giải pháp để cấp ủy thảo luận, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Định kỳ 6 tháng và cuối năm, thủ trưởng cơ quan báo cáo với đảng bộ, chi bộ về kết quả đã đạt được và những chủ trương, nhiệm vụ thời gian tiếp theo của cơ quan; đảng bộ, chi bộ thảo luận, ra nghị quyết về những vấn đề lớn, quan trọng, nhiệm vụ, giải pháp và lãnh đạo cán bộ, đảng viên, quần chúng trong cơ quan thực hiện.

b) Đối với các đoàn thể

Cấp ủy đảng bộ, chi bộ luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các đoàn thể chấp hành nghiêm chính sách, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của tổ chức mình, xây dựng các đoàn thể trong sạch, vững mạnh; vận động, động viên đoàn viên, hội viên tích cực tham gia các hoạt động của đơn vị, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng; yêu cầu các đoàn thể hằng tháng báo cáo cấp ủy về tình hình, kết quả hoạt động để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời; duy trì đảm bảo lịch làm việc với các đoàn thể theo định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 1 năm.

c) Đối với cấp ủy, chính quyền địa phương

Cấp ủy đảng bộ, chi bộ, tổ chức đảng thường xuyên giữ mối quan hệ với cấp ủy và chính quyền địa phương nơi có trụ sở cơ quan đóng và nơi có cán bộ, đảng viên của cơ quan cư trú; tham gia đóng góp, ủng hộ nhiệt tình các phong trào của địa phương, phối hợp chặt chẽ công tác bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và công tác quản lý cán bộ, đảng viên của cơ quan.

3. Đánh giá chung

3.1. Ưu điểm và nguyên nhân

a) Ưu điểm

Nhìn chung, trong những năm qua, các đảng bộ, chi bộ, tổ chức đảng cơ quan trong Đảng ủy Khối đã thể hiện được vai trò là hạt nhân chính trị lãnh đạo cơ quan thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các cấp ủy đã tham gia, phối hợp với thủ trưởng và lãnh đạo cơ quan

trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức, cán bộ và lãnh đạo các đoàn thể cơ bản đạt chất lượng, hiệu quả cao. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động trong cơ quan; góp phần tích cực xây dựng đảng bộ, chi bộ, cơ quan và đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

Các cấp ủy đảng cơ quan luôn chú trọng đổi mới phương pháp lãnh đạo, lề lối làm việc; phối hợp chặt chẽ với ban cán sự đảng, đảng đoàn và lãnh đạo cơ quan thực nhiệm đảm bảo chức năng, nhiệm vụ theo Quy định 98 của Ban Bí thư.

b) Nguyên nhân của ưu điểm

- Đảng ủy Khối và các đảng ủy trực thuộc đã phổ biến, quán triệt đầy đủ Quy định 98 của Ban Bí thư đến các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; thường xuyên phối hợp với ban cán sự đảng, đảng đoàn và lãnh đạo cơ quan trong lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn đảng bộ, chi bộ cơ sở, tổ chức đảng triển khai thực hiện đúng theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát, có biện pháp chỉ đạo, uốn nắn kịp thời.

- Cấp ủy đảng bộ, chi bộ cơ quan đã cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan; phối hợp chặt chẽ với thủ trưởng và lãnh đạo cơ quan, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác tổ chức, cán bộ, công tác xây dựng Đảng và lãnh đạo các đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ và các mặt công tác khác của cơ quan.

3.2. Hạn chế và nguyên nhân

a) Hạn chế

- Quy định 98 ban hành từ năm 2004, đến nay, Điều lệ Đảng, Hiến pháp đã được sửa đổi, bổ sung ban hành mới; đồng thời, Trung ương đã ban hành nhiều Nghị quyết, quy định mới về công tác xây dựng Đảng, vì vậy một số nội dung của Quy định 98 không còn phù hợp, dẫn đến việc triển khai thực hiện ở đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan trong Đảng bộ Khối chưa thực sự thống nhất; việc xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy, quy chế phối hợp công tác giữa cấp ủy với ban cán sự đảng, đảng đoàn và lãnh đạo cơ quan còn lúng túng, chưa cụ thể, chưa rõ nhiệm vụ và quyền hạn của cấp ủy; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng cơ quan chưa cao.

- Một số đảng bộ, chi bộ chưa phát huy được vai trò là hạt nhân chính trị, công tác lãnh đạo của cấp ủy hạn chế, thiếu chủ động, còn phụ thuộc vào sự chỉ đạo của ban cán sự đảng, đảng đoàn và lãnh đạo cơ quan; hoạt động phối hợp giữa cấp ủy với ban cán sự đảng, đảng đoàn và lãnh đạo cơ quan chưa thường xuyên; việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ của thủ trưởng cơ quan với cấp ủy chưa duy trì đảm bảo.

- Việc tổ chức học tập, quán triệt đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, phổ biến, tuyên truyền chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ của cơ quan tới cán bộ, đảng viên chưa kịp thời. Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy chưa thường xuyên; công tác quản lý đảng viên, nắm bắt diễn biến tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên ở một số chi bộ thiếu chặt chẽ, có nơi chưa được quan tâm, còn buông lỏng.

- Chất lượng cán bộ kiêm nhiệm công tác đảng chưa đều, nghiệp vụ công tác đảng chưa sâu; việc tham mưu cho cấp ủy về công tác xây dựng Đảng còn chậm và lúng túng.

b) Nguyên nhân hạn chế

- Một số nội dung trong Quy định 98 về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan, triển khai thực hiện ở đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan trong Đảng bộ Khối chưa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan tham mưu, chiến lược của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương; chưa có quy định riêng về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan trong các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương.

- Một số cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng cơ quan nhận thức chưa đầy đủ về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở theo Quy định 98 của Ban Bí thư; chưa xác định rõ công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, tham gia lãnh đạo thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ công tác của cơ quan; chưa phát huy được vị trí, vai trò của cấp ủy trong công tác phối hợp với ban cán sự đảng, đảng đoàn và lãnh đạo cơ quan.

- Khối lượng công việc theo chức năng, nhiệm vụ của các đảng bộ, chi bộ cơ sở ở các cơ quan Trung ương rất lớn nhưng không có bộ máy tham mưu, giúp việc cấp ủy, không có cán bộ chuyên trách làm công tác đảng; cán bộ kiêm nhiệm làm công tác đảng không có chế độ chính sách, quy định và trách nhiệm đối với cán bộ kiêm nhiệm; việc bố trí cán bộ làm công tác đảng gặp khó khăn.

- Do đặc thù của các cơ quan Trung ương, một số cán bộ, đảng viên thường xuyên phải đi công tác xa (cả trong nước và ngoài nước); cán bộ tham gia cấp ủy đều là kiêm nhiệm, công tác chuyên môn nhiều, chưa dành nhiều thời gian cho công tác đảng, chưa có nhiều kinh nghiệm về công tác đảng; dẫn đến tình trạng một số cấp ủy, tổ chức đảng hoạt động kém hiệu quả; công tác kiểm tra, giám sát chưa được thực hiện thường xuyên, công tác quản lý đảng viên thiếu chặt chẽ.

3.3. Bài học kinh nghiệm

Một là, cấp ủy, tổ chức đảng cần quan tâm quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Quy định 98 của Ban Bí thư; nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu cấp ủy trong việc vận dụng xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ và trách nhiệm của từng thành viên của cấp ủy, bí thư, phó bí

thư trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ; cụ thể hóa mối quan hệ giữa cấp ủy với ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan và các tổ chức có liên quan và đảm bảo thực hiện quy chế đã đề ra.

Hai là, thường xuyên quan làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng; kịp thời triển khai, quán triệt đầy đủ các nghị quyết, quy định chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để không ngừng nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động.

Ba là, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; phát huy tính tiền phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên; vai trò của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo cơ quan. Trong hoạt động, cấp ủy đảng bộ, chi bộ cần bám sát chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc; chủ động, phối hợp chặt chẽ với ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan để lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, gắn công tác xây dựng Đảng với xây dựng cơ quan vững mạnh.

Bốn là, quan tâm, không ngừng chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cấp ủy, quy hoạch cấp ủy đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; làm tốt công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên.

Năm là, Cấp ủy cấp trên thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc của các loại hình cơ quan quản lý nhà nước; nhận xét, đánh giá, kịp thời động viên, biểu dương, khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên có thành tích xuất sắc, tiêu biểu. Đồng thời, phát hiện, xử lý nghiêm khắc những tổ chức đảng, tập thể, cán bộ, đảng viên vi phạm các quy định của Đảng, vi phạm pháp luật của Nhà nước.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Các đảng ủy trực thuộc tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các đảng bộ, chi bộ, tổ chức đảng cơ quan thực hiện nghiêm Quy định 98 của Ban Bí thư; phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn hiện nay, nhất là Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

2. Đổi mới và tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, thường xuyên tự học tập, tự nghiên cứu để nâng cao kiến thức, trình độ lý luận, bản lĩnh chính trị; cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy tăng cường công tác định hướng dư luận xã hội trong các lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của đảng bộ, chi bộ cơ sở, tổ chức đảng cơ quan.

3. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy; phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phong cách lãnh đạo, lề lối làm việc của cấp ủy, lãnh đạo cơ quan. Thực hiện

tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, duy trì đảm bảo chế độ sinh hoạt đảng, sinh hoạt chi bộ thường kỳ; củng cố, xây dựng sự đoàn kết, thống nhất trong cấp ủy, tập thể lãnh đạo và cơ quan; đề ra giải pháp xây dựng đảng bộ, chi bộ, cơ quan, đoàn thể vững mạnh.

4. Phối hợp chặt chẽ với ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cấp ủy cho phù hợp và đảm bảo thực hiện có hiệu quả; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cấp ủy viên, bí thư chi bộ; thực hiện tốt việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cấp ủy gắn với quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý cùng cấp, bảo đảm nguồn nhân sự có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và chất lượng cao cho nhiệm kỳ tới.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức đảng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định; kiểm tra, giám sát đảng viên về thực hiện nhiệm vụ đảng viên theo Điều lệ Đảng, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao và chấp hành kỷ cương, kỷ luật đảng. Thực hiện tốt công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hằng năm; khen thưởng động viên kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đồng thời xem xét kỷ luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm kỷ luật Đảng, vi phạm pháp luật của Nhà nước.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Một số nội dung sửa đổi, bổ sung Quy định số 98-QĐ/TW

Sau gần 20 năm thực hiện Quy định 98 của Ban Bí thư, thực tiễn cho thấy hiện nay các quy định của Đảng, Nhà nước về mô hình tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan đã có nhiều thay đổi. Do vậy đòi hỏi công tác lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng cơ quan cũng phải được đổi mới, phù hợp đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ giai đoạn mới; việc sửa đổi, bổ sung Quy định 98 và ban hành Quy định mới là thật sự cần thiết.

1.1. Về bố cục

Về cơ bản, nên giữ nguyên bố cục của Quy định 98, tiếp tục kế thừa các điều, điểm trong Quy định còn phù hợp; hoán đổi vị trí nội dung **Điều 5** và **Điều 6** như sau: ***Điều 5. Xây dựng tổ chức đảng***; ***Điều 6. Lãnh đạo các đoàn thể chính trị - Xã hội***; bổ sung thêm ***02 Điều (Mục III, Quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ…), (1) Đối với Ban cán sự đảng, đảng đoàn; (2) Đối với cấp ủy cấp trên trực tiếp;*** như vậy, Quy định mới gồm **04 Mục** và **13 điều.**

1.2. Về tên gọi

Đề nghị nghiên cứu sửa đổi, bổ sung để làm rõ đối tượng, loại hình đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan (ví dụ bổ sung thêm: Quy định về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan *đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội"*.

1.3. Về chức năng

Nên sửa đổi, bổ sung thêm cụm từ "*lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị*" như sau: "Đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan là hạt nhân chính trị, lãnh đạo thực hiện đường lối, chủ trương, ~~chính sách~~ của Đảng, *chính sách*, pháp luật của Nhà nước; *lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị,* tham gia lãnh đạo xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, công tác của cơ quan… để làm rõ chức năng của cấp ủy đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan.

1.4. Về nhiệm vụ

- **Điều 2**. Nên sửa đổi thành *"Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị"* cho phù hợp với chức năng ở trên; một số nội dung tại điểm 1, 2, 3, 4, nghiên cứu viết đầy đủ, ngắn gọn theo các nghị quyết, quy định hiện hành của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị.

Bổ sung thêm *Điểm 5. "Tham mưu, đề xuất với cấp ủy cấp trên trực tiếp những vấn đề cần thiết nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan và các nội dung công tác có liên quan".*

- **Điều 3.** Bổ sung thêm thành "Lãnh đạo công tác *chính trị,* tư tưởng"

Tại ***Điểm 1***, sửa đổi thành "Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, ~~đạo đức, tác phong~~ Hồ Chí Minh…".

Tại ***Điểm 3***, nên sửa đổi cho phù hợp với quy định trong các nghị quyết, quy định hiện hành của Trung ương, cụ thể là: *"Lãnh đạo cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính tiền phong gương mẫu, tính kỷ luật, đề cao cảnh giác, chủ động phát hiện và đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, hành vi vi phạm kỷ luật Đảng, vi phạm pháp luật của Nhà nước; kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực".*

- **Điều 5.** Sửa đổi thành "Xây *dựng tổ chức đảng"* bổ sung thêm ***Điểm 7*** *"Lãnh đạo và thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ"*

- **Điều 6**. Sửa đổi thành *"Lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội".*

1.5. Về mối quan hệ

Sửa **Mục III**, thành *"Quan hệ công tác".* Sửa đổi, bổ sung các điều trong Mục III như sau:

- Điều 7. Đối với ban cán sự đảng, đảng đoàn các bộ, ngành Trung ương

- Điều 8. Đối với cấp ủy cấp trên trực tiếp

- Điều 9. Với thủ trưởng và lãnh đạo cơ quan

- Điều 10. Với các đoàn thể chính trị - xã hội

- Điều 11. Với cấp ủy và chính quyền địa phương nơi tổ chức đảng đóng trên địa bàn

2. Đề xuất, kiến nghị

2.1. Đề xuất

- Đề nghị Ban Bí thư, sau khi tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Quy định 98, ban hành Quy định mới (sửa đổi, bổ sung Quy định 98) về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan ở địa phương.

- Các đảng ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối là đảng ủy ở các cơ quan tham mưu chiến lược của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội, có vị trí, vai trò rất quan trọng nên cần xem xét ban hành Quy định riêng về chức năng, nhiệm vụ của đảng ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của tổ chức đảng ở các cơ quan Trung ương.

- Đề nghị Ban Bí thư ban hành Quy chế mẫu áp dụng đối với cấp ủy cơ sở cơ quan theo Quy định mới.

2.2. Kiến nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư

- Quy định đảng ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối đều được bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác đảng; đảng bộ cơ sở có từ 200 đảng viên trở lên được lập văn phòng đảng ủy và bố trí tối thiểu 02 cán bộ chuyên trách trong tổng biên chế của cơ quan, đơn vị; cán bộ chuyên trách được hưởng phụ cấp tương đương với phụ cấp chức vụ của chính quyền cùng cấp.

- Cán bộ kiêm nhiệm làm công tác đảng ở các đảng bộ, chi bộ cơ sở được hưởng phụ cấp công tác đảng như các ban đảng Trung ương và Đảng ủy Khối hiện nay đang thực hiện.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Quy định 98 của Ban Bí thư, Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương trân trọng báo cáo./.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

Nguyễn Quang Trường

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức Trung ương (để báo cáo),
- Các đồng chí UVBTV ĐUK,
- Các đảng ủy trực thuộc ĐUK,
- Các ban, đơn vị ĐUK,
- Lưu VP, BTC.

ĐẢNG ỦY KHỐI CCQTW
BAN TỔ CHỨC
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2023

THỐNG KÊ
SỐ LƯỢNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG CƠ QUAN

Biểu 1

STT	Nội dung	Thời gian (tính đến 31/12)			
		2007	2010	2016	2022
I	**TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG**				
1	**Đảng bộ cơ sở**	**243**	**192**	**220**	**252**
1.1	Cơ quan Đảng - Đoàn thể	45	42	32	25
1.2	Cơ quan Đảng	*15*	*12*	*12*	*12*
1.3	Cơ quan chính quyền	198	150	188	227
1.4	Cơ quan đoàn thể	*30*	*30*	*20*	*13*
2	**Chi bộ cơ sở**	**421**	**101**	**129**	**206**
2.1	Cơ quan Đảng - Đoàn thể	31	31	24	*8*
2.2	Cơ quan Đảng	0	0	0	0
2.3	Cơ quan chính quyền	452	70	105	198
2.4	Cơ quan đoàn thể	*31*	*31*	*24*	*8*
II	**TỔ CHỨC ĐẢNG TRỰC THUỘC**				
1	Đảng bộ bộ phận	32	22	46	74
2	Chi bộ trực thuộc	3369	4054	4278	2615
III	**ĐUCS ĐƯỢC GIAO MỘT SỐ QUYỀN CẤP TRÊN CƠ SỞ**	**29**	**10**	**12**	**9**

NGƯỜI LẬP BIỂU

Trịnh Quốc Thuấn
SĐT: 0904594739

DUYỆT BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN TỔ CHỨC

Nguyễn Đức Minh

ĐẢNG ỦY KHỐI CCQTW
BAN TỔ CHỨC
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2023

THỐNG KÊ

SỐ LƯỢNG ĐẢNG VIÊN TRONG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG CƠ QUAN

Biểu 2

STT	Nội dung	Thời gian (tính đến 31/12)			
		2007	2010	2016	2022
1	**ĐẢNG BỘ CƠ SỞ**	**27619**	**29048**	**30845**	**35005**
1.1	Cơ quan Đảng - Đoàn thể	***3261***	***3586***	***3982***	***4278***
1.2	Cơ quan Đảng	*2607*	*2961*	*3286*	*3366*
1.3	Cơ quan chính quyền	***24358***	***25462***	***26863***	***30727***
1.4	Cơ quan đoàn thể	*654*	*625*	*696*	*912*
2	**CHI BỘ CƠ SỞ**	**3642**	**4283**	**2589**	**3291**
2.1	Cơ quan Đảng - Đoàn thể	***325***	***307***	***312***	***168***
2.2	Cơ quan Đảng	0	0	0	0
2.3	Cơ quan chính quyền	***3317***	***3976***	***2589***	***3123***
2.4	Cơ quan đoàn thể	*325*	*307*	*312*	*168*
	TỔNG CỘNG (=1+2)	**31261**	**33331**	**33434**	**38296**

NGƯỜI LẬP BIỂU

Trịnh Quốc Thuấn
SĐT: 0904594739

DUYỆT BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Đức Minh

ĐẢNG ỦY KHỐI CCQTW
BAN TỔ CHỨC
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
..., ngày tháng 5 năm 2023

THỐNG KÊ

TÌNH HÌNH BÍ THƯ CẤP ỦY ĐỒNG THỜI LÀ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG CƠ QUAN

Biểu 3

STT	Nội dung	Thời gian (tính đến 31/12)			
		2007	2010	2016	2022
1	**ĐẢNG BỘ CƠ SỞ**	**215**	**168**	**182**	**241**
1.1	Cơ quan Đảng - Đoàn thể	***38***	***36***	***29***	***23***
1.2	Cơ quan Đảng	*12*	*10*	*9*	*10*
1.3	Cơ quan chính quyền	***177***	***132***	***153***	***218***
1.4	Cơ quan đoàn thể	*26*	*26*	*20*	*13*
2	**CHI BỘ CƠ SỞ**	**396**	**93**	**118**	**194**
2.1	Cơ quan Đảng - Đoàn thể	***31***	***31***	***24***	***8***
2.2	Cơ quan Đảng	0	0	0	0
2.3	Cơ quan chính quyền	***365***	***62***	***94***	***186***
2.4	Cơ quan đoàn thể	*31*	*31*	*24*	*8*
	TỔNG CỘNG (=1+2)	**611**	**261**	**300**	**435**

NGƯỜI LẬP BIỂU

Trịnh Quốc Thuấn
SĐT: 0904594739

DUYỆT BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN TỔ CHỨC

Nguyễn Đức Minh

ĐẢNG ỦY KHỐI CCQTW
BAN TỔ CHỨC
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Hà nội, ngày tháng 5 năm 2023

TỔNG HỢP

TÌNH HÌNH SINH HOẠT CHI BỘ Ở TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG CƠ QUAN

Biểu 4

STT	Nội dung	Thời gian (tính đến 31/12)			
		2007	2010	2016	2022
1	**Cơ quan Đảng - Đoàn thể**				
1.1	Tỷ lệ bình quân đảng viên sinh hoạt (%)	94	95	95	99
1.2	Số buổi sinh hoạt bình quân của một chi bộ/năm	10	10	11	12
1.3	Số buổi sinh hoạt chuyên đề bình quân của một chi bộ/năm	3	3	4	4
2	**Cơ quan Đảng**				
2.1	Tỷ lệ bình quân đảng viên sinh hoạt (%)	95	95	98	99
2.2	Số buổi sinh hoạt bình quân của một chi bộ/năm	11	11	12	12
2.3	Số buổi sinh hoạt chuyên đề bình quân của một chi bộ/năm	3	3	4	4
3	**Cơ quan chính quyền**				
3.1	Tỷ lệ bình quân đảng viên sinh hoạt (%)	94	95	95	98
3.2	Số buổi sinh hoạt bình quân của một chi bộ/năm	11	11	12	12
3.3	Số buổi sinh hoạt chuyên đề bình quân của một chi bộ/năm	3	3	4	4

NGƯỜI LẬP BIỂU

Trịnh Quốc Thuấn
SĐT: 0904594739

DUYỆT BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN TỔ CHỨC
ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

Nguyễn Đức Minh

ĐẢNG ỦY KHỐI CCQTW
BAN TỔ CHỨC
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2023

THỐNG KÊ
TÌNH HÌNH TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG CƠ QUAN TRONG ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

STT	Nội dung	Thời gian (tính đến 31/12)			
		2007	2010	2016	2022
I	**TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG**				
1	**Tổ chức cơ sở đảng**	**664**	**293**	**349**	**458**
1.1	Đảng bộ cơ sở	243	192	220	252
1.2	Chi bộ cơ sở	421	101	129	206
2	**Tổ chức đảng trực thuộc**				
2.1	Đảng bộ bộ phận	32	22	46	74
2.2	Chi bộ trực thuộc	3369	*4054*	*4278*	*2165*
3	**Đảng ủy cơ sở được giao một số quyền cấp trên cơ sở**	**29**	**29**	**11**	**9**
II	**ĐẢNG VIÊN**	**31261**	**33331**	**33434**	**38296**
1	Đảng bộ cơ sở	27619	29048	30845	35005
2	Chi bộ cơ sở	3642	4283	2589	3291
III	**BÍ THƯ CẤP ỦY ĐỒNG THỜI LÀ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**	**611**	**261**	**300**	**435**
1	Đảng bộ cơ sở	215	168	182	241
2	Chi bộ cơ sở	396	93	118	194
IV	**TÌNH HÌNH SINH HOẠT CHI BỘ**				
1	Tỷ lệ bình quân đảng viên sinh hoạt (%)	92	92	95	98
2	Số buổi sinh hoạt bình quân của một chi bộ/năm	11	11	12	12
3	Số buổi sinh hoạt chuyên đề bình quân của một chi bộ/năm	3	3	4	4

NGƯỜI LẬP BIỂU

Trịnh Quốc Thuấn
SĐT: 0904594739

DUYỆT BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN TỔ CHỨC
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

Nguyễn Đức Minh